

Quyết định tái thẩm

Số: 09/2024/HNGĐ-TT

Ngày: 25/4/2024

“V/v tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử tái thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy

Các Thẩm phán: Ông Phan Thanh Tùng

Ông Bùi Đức Xuân

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện – Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trí Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa tái thẩm xét xử vụ án Hôn nhân gia đình về “*Tranh chấp ly hôn*” giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông Vũ Minh T, sinh năm 1981; Địa chỉ: số C đường T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng;

2/ Bị đơn: Bà Trương Thị Tuyết N, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 29/11/2016, nguyên đơn Vũ Minh T trình bày: Ông Vũ Minh T và bà Trương Thị Tuyết N tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009, nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hai bên đã nhiều lần hòa giải, tìm cách hàn gắn nhưng không thành, và đã ly thân cho đến nay.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông Vũ Minh T và bà Trương Thị Tuyết N có 02 người con chung tên Trương Vũ Lâm Ngọc D, sinh ngày 05/5/2011 và Trương Vũ Trường G, sinh ngày 21/4/2013. Sau khi ly hôn, ông đồng ý để bà N được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng bị đơn Trương Thị Tuyết N trình bày: thống nhất với nguyên đơn về thời gian chung sống, mâu thuẫn vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ. Nay, bà N đồng ý ly hôn với ông T.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông Vũ Minh T và bà Trương Thị Tuyết N có 02 người con chung tên Trương Vũ Lâm Ngọc D, sinh ngày 05/5/2011 và Trương Vũ Trường G, sinh ngày 21/4/2013. Sau khi ly hôn, bà N yêu cầu được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 170/2017/HNGĐ-ST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang quyết định (tóm tắt):

- Về quan hệ hôn nhân: không công nhận ông Vũ Minh T và bà Trương Thị Tuyết N là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cho bà Trương Thị Tuyết N tiếp tục nuôi dưỡng 02 người con chung tên Trương Vũ Lâm Ngọc D, sinh ngày 05/5/2011 và Trương Vũ Trường G, sinh ngày 21/4/2013. Ông T chưa phải cấp dưỡng nuôi con do bà N chưa yêu cầu.

Sau khi án sơ thẩm tuyên, không có kháng cáo, kháng nghị nên bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Tại Quyết định số 01/QĐ-VKS-DS ngày 02/02/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị bản án sơ thẩm nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo thủ tục tái thẩm, hủy Bản án dân sự sơ thẩm nêu trên để xét xử lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa xét xử tái thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nợ: các bên đều trình bày thống nhất với nhau, không tranh chấp. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử không công nhận ông Vũ Minh T và bà Trương Thị Tuyết N là vợ chồng; Không xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ, là đúng quy định pháp luật.

[2] Về con chung:

- Quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, các bên đều trình bày thống nhất về việc trong quá trình chung sống, ông Vũ Minh T và bà Trương Thị Tuyết N có 02 người con chung tên Trương Vũ Lâm Ngọc D, sinh ngày 05/5/2011 và Trương Vũ Trường G, sinh ngày 21/4/2013. Không có bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào khác, nên tòa án cấp sơ thẩm công nhận ông Vũ Minh T và bà Trương Thị Tuyết N có 02 người con chung tên Trương Vũ Lâm Ngọc D, sinh ngày 05/5/2011 và Trương Vũ Trường G, sinh ngày 21/4/2013.

- Ngày 28/10/2022, bà Trương Thị Tuyết N có đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục tái thẩm, và cung cấp chứng cứ là kết quả xét nghiệm ADN của Viện sinh học phân tử LOCI kết luận 2 cháu Trương Vũ Lâm Ngọc D và Trương Vũ Trường G đều là con ruột của ông Vũ Văn D1, sinh năm 1965.

Xét thấy, kết quả xét nghiệm ADN của Viện sinh học phân tử L do bà N cung cấp, là tình tiết mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung vụ án. Tuy nhiên, đây là sự việc liên quan đến nhân thân của cháu D và cháu G, cần thu thập chứng cứ và trưng cầu giám định theo thủ tục tố tụng bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền để có kết luận chính thức.

[3] Từ phân tích trên, xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở một phần, nên được chấp nhận. Cần hủy một phần bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 170/2017/HNGĐ-ST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang về phần con chung, để tiến hành trưng cầu giám định ADN và giải quyết lại theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 351; Điều 352 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-DS ngày 02/02/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy một phần Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 170/2017/HNGĐ-ST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang về phần con chung. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang để tiến hành trưng cầu giám định ADN và giải quyết lại theo quy định pháp luật.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đ/c Chánh án;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- Vụ PC&QLKH;
- TAND H.Vị Thủy;
- Chi cục THADS H.Vị Thủy;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu VP, Phòng GDKT III,
HS; THS (NĐT).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Thủy